

DIỄN ĐÀN NÓI VÀ VIẾT

TRAO ĐỔI VỀ “NGHÈO RỚT MỒNG TƠI”

ĐẶNG THIỆM
(Hà Nội)

Báo Hà Tây hằng tháng số tháng 7 – 2008, trong chuyên mục “Kể chuyện thành ngữ” có đăng bài “Nghèo rớt mồng tai” của Hà Anh. Trong đó, tác giả cho rằng cách hiểu của hầu hết mọi người về mồng tai là rau mồng tai “tô ra gượng ép, khó chấp nhận” và giải thích lại, giống như cách cắt nghĩa của Đại từ điển tiếng Việt do tác giả Nguyễn Như Ý chủ biên (NXB Văn hoá Thông tin, ấn hành 1999 trang 1192). Theo đó, mồng tai, tiếng Nghệ Tĩnh, Quảng Bình là cái cổ áo tai. “Có nhà vì nghèo quá, cứ phải mang cái mồng tai ấy cho đến khi rớt (roi rụng) gần hết”.

Mới nghe thì có lí. Nhưng xét kĩ lại khó thông. Áo tai mà chỉ còn cái mồng tai thì ai còn mặc làm gì cho vướng? Nó còn đâu giá trị che mưa, che gió Lào? Cái mê nón người ta còn đội vì dù sao nó còn che được cái chỏm đầu! Vả lại, “rớt mồng tai” không thể cùng nghĩa với “rớt hết, rụng hết chỉ còn cái mồng tai”. Nghèo xơ xác như cái mồng tai còn có lí!

Theo tôi, “Nghèo rớt mồng tai” là một thành ngữ rất phổ biến. Nó là kết quả của một kiểu tạo thành ngữ đặc biệt của người Việt. Ta có thể tìm được khá nhiều ví dụ xưa nay: gắt như mắm tôm, dốt đặc cán mai, mê tí thò lò, say trán quý tị, già cóc đế đại vương vv

Mỗi thành ngữ loại này đều có hai vẻ hàm ý so sánh nhưng chúng lại không mấy có quan hệ về ngữ nghĩa! Giữa “nghèo rớt” và “rớt mồng tai”, “gắt gỏng, cáu gắt” và “mắm tôm mặn gắt”, “dốt đặc” và “cán mai đặc”, mê tí và tí thò lò; say trán và trán quý tị; cóc đế và đế đại vương v.v.. có

mấy tương đồng về nghĩa đâu! Nhưng giữa chúng lại có một yếu tố đồng âm. Và, chính nó là cầu bắc, là mối dây liên hệ chủ yếu để nối hai vế lại, tạo ra một sự hài hước, dí dỏm khá thú vị, một sự so sánh ngẫu hứng, một sự kết đôi “cọc cách” mà bây giờ, nếu cứ cố công truy tìm về sự tương đồng ngữ nghĩa, nhiều khi khó lí giải? Nghèo rớt là nghèo lấm (cùng nghĩa với nghèo xơ, kiết xác) còn rau mồng tai dớt, ăn rất mát có bao giờ chỉ cảnh nghèo? Cáu gắt, nhăn nhó và mắm tôm mặn gắt thì có quan hệ gì với nhau? Mê tí là mê lấm còn con thò lò, quay tí thì nó có vì ai đâu? Con cóc đế là con cóc già, đầu bạc phênh thì có họ hàng gì với hoàng đế, đại vương? Khi xưa, những năm Quý Tỵ nước thường to, gây lụt tràn mênh mông là lại ghép với say trán là say nghiêng ngả, loạng choạng, bùa bãi..!

Chung quy chỉ vì giữa chúng có một từ đồng âm (hoặc có nghĩa phái sinh nhưng đã quá xa với nghĩa gốc đến nỗi khó nhận ra họ hàng nữa). Người ta đã vin vào sự đồng âm đó để “ví lấy được” tạo nên một sự nghịch lí gay cười, một sự so sánh ngộ nghĩnh. Sự trái lô gíc nào mà chẳng mang hài hước, châm biếm? Anh ta nghèo rớt mồng tai! Lão già đế đại vương còn chơi trống bởi vv

Cách cấu tạo thành ngữ kiểu này, nay vẫn phát triển. Để chỉ người tính tình dở hơi, hâm hấp, xưa có thành ngữ **cám hấp trên vung**. Nay, những kẻ ẩm ương, người ta nói **ẩm I Xê**. Nếu không ở thời điện tử làm chi có thành ngữ này. Thời bao cấp rượu quốc doanh độc quyền nên

mới có rượu quốc lủi bởi những người bán rượu dân nấu theo phương pháp truyền thống phải trốn tránh, lủi như cuốc. Ngày xưa có thành ngữ “ngồi lê buôn chuyện”. Từ ngày nhà nông có trồng loại dưa lê thơm ngon mát bở, thế là có thành ngữ **Buôn dưa lê!**

Tóm lại, với cách cấu tạo này, bộ phận so sánh thường là những cụm từ hoàn chỉnh (rót mồng tai, tít thò lò, đặc cán mai, ẩm I.C); bộ phận được so sánh thường chỉ là một từ (nghèo, say, dốt) có khi ẩn hoàn toàn (Đồ cám hấp trên vung, làm gì mà gắt như mắm tôm thế, tao đang buôn dưa lê). Tất cả đều do người ta bỏ bớt những yếu tố đồng âm đi cho gọn để dễ truyền miệng. Nó dốt đặc như cán mai” “thành “dốt đặc cán mai”. Anh ta đang trồng cây si

Rất có thể “Nghèo rót mồng tai” được sáng tạo theo lôgic này nhưng khi vào miền trong người ta lại hiểu theo cách của họ bởi ý nghĩa khái quát của thành ngữ không khác gì cả, cũng như : “Đánh trống bỏ dùi”, nơi thì hiểu **Dùi** là cái dùi trống, nơi lại hiểu là “những tiếng trống khẩu lệnh” sau một hoặc hai hồi dự lệnh. Tất cả đều chỉ người làm việc cầu thả, thiếu trách nhiệm. Người làm nghề sông nước thì nói: **Vụng chèo khéo chống**, nhưng người có truyền thống hát chèo lại cho là **Vụng chèo khéo trống** mới đúng. Tuy nhiên về nghĩa đều giống nhau là lấy cái khéo này khoả lấp cái vụng kia. Bây giờ, giải thích về thành ngữ, tục ngữ mà cứ nhất thiết nó phải là thế này, thế nọ, nhiều khi sa vào cực đoan, duy ý chí, bởi vẫn dân gian có xuất xứ cụ thể đâu? Đã truyền miệng thì dì bản, dì âm là rất dễ xảy ra.

Bởi lẽ đó, tôi xin trình bày thiển kiến của mình, mong được rộng bàn.

Ban Biên tập nhận bài ngày 24-09-2008)

☺ NU CƯỜI NGÔN NGỮ

BÒ QUA SÔNG TRÂU CHẾT HẾT (?)

Trong những ngày mưa lũ cuối năm Chuột vừa qua, tôi có dịp về thăm một tỉnh vùng Trung Bộ. Khi thăm hỏi về tình hình gia súc bị ảnh hưởng như thế nào trong đợt lũ, tôi vô cùng sững sốt, không hiểu đầu cua tai nheo gì khi nghe một bác nông dân buồn bã bảo:

- Bò qua sông trâu chết hết, chị à?

Vô lí quá sá! Không thể tin được! Bò qua sông thì bò bị nước lũ cuốn chết, chứ tại sao bò qua sông mà loài vật bị nước lũ cuốn chết lại là . trâu???

Đem thắc mắc đi hỏi một bạn trẻ, thì bạn ấy ôm bụng cười như nắc nẻ, hồi lâu mới giải thích:

- Ý bác ấy nói là “bò qua sông bị trôi chết hết” đấy!

Hoá ra, phương ngữ một số tỉnh vùng Nam Trung Bộ như Bình Định, Phú Yên phát âm đồng nhất vần “oi” thành vần “âu”, nên “trôi” nói thành “trâu”.

Nhân tiện, bạn ấy còn đọc cho tôi nghe cả một bài đồng dao hài hước, tự trào về cái kiểu phát âm lẩn lộn của dân quê mình: *Đi Gò Bầu (Bồi), coi bộ đậu (đội), nghe hát bài (bội), thăm tổ nâu (nội), coi tới tấu (toi), mua trái ẩu (ổi), ăn phè phẩu (khoẻ phổi)*

Nghe thủng câu chuyện, tôi cũng “lây bệnh cười” của bạn trẻ kia mà ôm bụng ngặt nghẽo ha .. ha , hô hô hô , đến đau cả ruột.

ĐỖ THÀNH DƯƠNG